

TRÒ CHƠI NGHI LỄ

trong

Lễ hội truyền thống

LÊ HỒNG LÝ*

Có lẽ thuở ban đầu của lễ hội truyền thống, hầu hết các trò chơi đều mang tính nghi lễ. Hay nói đúng hơn nó xuất phát từ các nghi lễ của người nguyên thủy. Ví như các trò chơi, trò diễn gắn với việc săn bắn có khởi nguồn từ các nghi lễ mà người nguyên thủy làm khi còn sống ở hang động. Người ta vẽ hình con thú lên tường rồi dùng các dụng cụ săn bắn đâm, lao vào nó xem trúng ở điểm nào. Và, họ tin rằng, buổi đi săn sắp tới con vật sẽ bị giết như vậy. Khảo cổ học đã tìm được nhiều tài liệu tương ứng tại các hang động của người xưa. Tương tự như thế đối với những cư dân nông nghiệp, những trò chơi liên quan đến những nghi lễ này xưa kia, trước hết là sự mô phỏng những hoạt động mà con người tiên hành hàng ngày, sau đó là để cầu mùa, cầu nước, cầu sự sinh sôi nảy nở của cây trồng, vật nuôi.

* PGS.TS.Viện Nghiên cứu Văn hóa dân gian



Nhập vào khuôn thoại - Lễ hội Đền Đò - Anh Sơn

Sau này, khi cuộc sống phát triển, nhiều trò chơi nghi lễ ấy nhạt đi tính nghi lễ mà trở thành những trò chơi mang tính giải trí có vẻ như thuần túy. Tuy nhiên, ở các lễ hội truyền thống người ta vẫn thấy bóng dáng của các nghi lễ xưa trong các trò chơi, mặt khác một số lễ hội vẫn duy trì những trò chơi mang tính nghi lễ.

Về tên gọi, theo khảo sát của chúng tôi thấy có một số thuật ngữ thường được dùng đó là trò chơi hay trò diễn nghi lễ, ngoài ra sau này có một loại trò diễn mang tính nghi lễ được các nhà nghiên cứu gọi là hội trận. Loại này gắn chủ yếu với các lễ hội mang tính lịch sử. Đó là một trò diễn nghi lễ nhằm nhắc lại một sự kiện, một chi tiết liên quan đến nhân vật lịch sử được thờ trong lễ hội. Qua việc diễn lại trò đó, người ta nhắc đến công tích hay lịch sử của người anh hùng. Ví như trò diễn múa cờ trong hội Gióng, trò chạy cờ trong hội làng Triều Khúc, trò đua thuyền trong hội làng Đăm hay nhiều làng khác. Về thuật ngữ "hội trận", theo chúng tôi được Nguyễn Văn Huyền nhắc đến lần đầu tiên khi ông viết về Hội Phù Đổng. Một trận đánh thần kỳ trong truyền thuyết Việt Nam.

Song so với trò chơi hay trò diễn nghi lễ thì hội trận thường mang tính nghiêm túc hơn về mặt tổ chức, từ việc phân công vai, dụng cụ chơi, người chơi, cách chơi đều có sự chọn lọc cẩn thận, vì ở đây nặng tính nghi lễ hơn trò chơi, trò diễn. Còn đối với trò chơi hay trò

diễn thì việc này đơn giản, nhẹ nhàng hơn, vấn đề chỉ ở chỗ trò chơi hay trò diễn đó được thực hiện theo đúng phong tục đã đặt ra từ xưa thế nào, nay phải giữ như thế, dấu rằng đôi khi người chơi cảm thấy vô lý, song phong tục vậy thì cứ thế mà làm.

Một điểm khác biệt nữa giữa hội trận và trò chơi hay trò diễn nghi lễ đó là hầu hết các hội trận đều được thực hiện trong các nghi lễ chính thức của một lễ hội, trong phần lễ và mang đậm màu lễ hơn là hội. Trong khi đó các trò chơi hay trò diễn thì không nhất thiết, nó có thể xảy ra trong lúc đang tiến hành các nghi lễ, nhưng đa số diễn ra sau phần nghi thức chính.

Như vậy, về cơ bản cả ba loại này (trò chơi, trò diễn và hội trận) có nội dung và ý nghĩa giống nhau, nhưng có những nét khác nhau về cách thức tiến hành, tổ chức. Đối với hội trận ở các lễ hội thì khá rõ ràng, nên ở đây chúng tôi chỉ chú ý đến các trò chơi, trò diễn nghi lễ. Từ đây, chúng tôi xin gọi chung là trò chơi nghi lễ mà thôi.

Để hình dung được cụ thể, xin lấy một trò chơi nghi lễ mà chúng tôi sưu tầm được khá đầy đủ trong một đợt điền dã. Đó là lễ hội lồng tồng ở bản Lăng, xã Yên Khánh Hạ, huyện Văn Bàn, Lào Cai của người Tày và các tộc người cùng sống ở đây như: Kinh, Tày, Nùng, Mông... Ở lễ hội này, ngoài các nghi lễ của dân bản là các trò chơi khá phong phú như ném còn, đánh yến, chơi gà, chơi trâu, kéo co

v.v... Ở đây, chúng tôi chú ý đến một trò chơi nghi lễ đó là trò kéo co.

Trò kéo co được diễn ra trên một sườn đồi dốc, người chơi đứng thành hai bên phía trên và phía dưới, dây kéo là dây song to, dài. Số người chơi không quy định về số lượng, không bắt buộc tuổi tác và giới tính. Ai thích thì vào chơi, số lượng có thể không cân đối ở hai bên. Khi hai bên đã tập hợp đủ, tất cả mọi người nắm chặt dây song và ngồi xuống. Ông thầy mo đến đứng giữa hai bên và bắt đầu đọc bài khấn xin phép thần linh để dân bản kéo co. Bài khấn như sau:

Giai làng ta nhé! dạ...

Đại nam quốc nhé! ... dạ...

Lào Cai tỉnh nhé! dạ...

Văn Bàn huyện nhé!...

Khánh Yên xã nhé!

Làng Lăng thôn nhé!

Bước sang năm mới nhé

Ta cầu thần cầu thánh đã xong nhé

Kéo xong bãi xả nhé

Kéo lấy lúa lấy má nhé

Kéo lấy tầm lấy tơ nhé

Kéo lấy khoẻ lấy già nhé

Kéo cho thịnh nam nhé

Kéo cho thịnh nữ nhé

Kéo lấy khoẻ lấy già nhé

Già cho được khoẻ, trẻ cho được già nhé

Thứ nhất là kéo về trên nhé

Thứ hai là kéo về dưới nhé

Thứ ba kéo cho bình yên mạnh khoẻ nhé

Dạ, dạ, dạ.....

Cứ sau mỗi lần thầy mo đọc hết câu và dừng lại ở chữ "nhé" thì tất cả những người chơi đáp lại bằng chữ "dạ". Cuối cùng khi kết thúc thì tất cả dạ - dạ - dạ liên tục ba lần. Bài khấn đọc xong người cầm chịch cầm

chiêng đánh lên, những người kéo từ từ đứng dậy đợi lệnh. Không khí cũng rất căng thẳng và quyết liệt, khi người cầm chịch ra lệnh bắt đầu thì cả hai bên ào lên, hò hét, tranh kéo rất quyết liệt. Tuy vậy, đó chỉ là không khí, song, dù tỏ ra quyết liệt đến đâu thì phía trên vẫn luôn để cho bên dưới thắng. Nhưng trước khi thắng bắt buộc phải tranh cướp, kéo quyết liệt. Không khí thật sự sôi nổi cho đến khi những người ở phía trên để những người phía dưới thắng, thậm chí người ta còn đồng loạt buông tay để tất cả phía dưới ngã bở chững, tạo ra một trận cười thú vị và sảng khoái. Ai cũng cảm thấy một sự chiến thắng mỹ mãn, mà cũng không kém phần gay go, quyết liệt.

Tương tự như vậy ở người Việt, trò kéo co cũng hết sức phong phú. Vật kéo có thể bằng thừng, chấu, sào tre dài, dây song... Người ta có thể chơi ngoài sân đình, trên bãi cỏ, hoặc những chỗ khác. Cách chơi cũng phong phú kéo theo hướng đông tây, luồn dây qua lỗ tại một cột gỗ được chôn sâu xuống đất, người chơi có thể ngồi xếp xuống đất duỗi chân đạp đất lấy sức trong khi kéo như ở hội làng Thạch Bàn, Gia Lâm, Hà Nội... Song những trò chơi ấy có nơi còn mang tính nghi lễ, nơi khác lại trở thành một cuộc đua thuần túy để giải trí.

Bên cạnh kéo co còn rất nhiều trò chơi nghi lễ khác có thể kể ra ở đây ví như trò thi cướp cầu ở hội làng Yên Mẫn, thị xã Bắc Ninh vào ngày 14 tháng 2 âm lịch, với

hai trái cầu là trái chiêm và trái mùa tượng trưng cho hai mùa. Trai làng chia làm hai phía tranh nhau cướp quả cầu và chạy luồn lách sao cho bỏ được vào lỗ của mình và tùy vào trái cướp được mà người ta tin năm đó lúa mùa hay lúa chiêm được tốt. Những trò bắt chạch trong chum, trò tứ dân, trò trình nghề v.v... mà nhiều tài liệu khác ở Vĩnh Phú (cũ), Thanh Hoá, Nam Định... đã nhắc đến khá chi tiết của cả người Việt và các tộc người anh em.

Như vậy, xem xét những trò chơi nghi lễ trong lễ hội truyền thống có thể thấy một vài đặc điểm của nó như sau:

1- Chấp nhận những điều nghịch lý để giải thích những cái có lý cho cuộc sống, như kéo co bên thấp phải được thắng để mong dòng nước không chảy ngược; vật cầu ở một số nơi lại cướp được chạy về bỏ lỗ bên phía mình để mong mùa màng của mình được (mà lẽ ra theo lẽ thường phải chạy về phía đối phương), kéo co theo hướng đông tây phải đổ về tây để phù hợp với vòng quay của

mặt trời; bắt chạch trong chum thì chạch không bắt lại chỉ tìm cách "bắt" tay nhau v.v.. Tất cả những cái vô lý đó nhằm để nói một điều có lý là sự cầu mong cho sinh sôi nảy nở, mưa gió thuận hoà, âm dương hoà hợp vì một cuộc sống bình yên phát đạt. Niềm mơ ước muôn thuở của tất cả mọi thời đại.

2- Ở trò chơi nghi lễ khác với hội trận là tính nghi lễ của nó nhẹ nhàng hơn nhiều, không khát khe như ở hội trận. Do đó tính tổ chức không chặt chẽ.

3- Tuy nhiên, trò chơi nghi lễ ấy lại không phải là một trò chơi thuần túy, cho nên không mang tính ăn thua, ganh đua một cách quyết liệt giữa những nhóm chơi, người chơi. Nhiều khi, sự ăn thua, tranh đua chỉ mang tính tượng trưng nhiều hơn.

4- Chính từ tính tổ chức không chặt chẽ của các trò chơi nghi lễ này làm cho trò chơi có tính mở rất nhiều. Tỷ như người chơi nhiều khi không nhất thiết phải lựa chọn kỹ; số lượng tham gia không cố định ở một con số chặt chẽ là bao nhiêu; sự vui vẻ nhiều khi nhòa đi tính



nghi lễ của nó, mà đôi khi không để ý thì chỉ nghĩ đó là một trò chơi bình thường. Song nhìn nhận một cách kỹ lưỡng thì rõ ràng trò chơi ấy gợi ra một nghi lễ, một phong tục nào đó của một cộng đồng trong văn hoá truyền thống của họ.

Có thể nói, đi sâu vào nghiên cứu những trò chơi nghi lễ có thể tìm ra được nhiều đặc điểm lý thú khác của nó.

Ngày nay, nhìn vào lễ hội truyền thống trên khắp ba miền có thể thấy nhiều trò chơi nghi lễ đang tồn tại. Những trò chơi ấy trở thành những "đặc sản" của các lễ hội ấy. Thời gian trôi đi, nhiều trò chơi nghi lễ đã mất đi "tính thiêng", "tính nghi lễ" của nó để trở thành các trò chơi có vẻ bình thường, phục vụ thuần túy mục đích giải trí, hoặc kết hợp với nhiều trò chơi mới sau này tạo ra một khung cảnh lễ hội hết sức ngoạn mục.

Tuy vậy, nếu bóc tách các lớp văn hoá của những trò chơi đó người ta có thể tìm hiểu được nhiều điều thú vị cho việc giải mã các hiện tượng văn hoá và tìm hiểu lịch sử của chúng.

L.H.L

THÔNG TIN TRONG NGÀNH:

HỘI THẢO - TẬP HUẤN VỀ TU BỔ NHÀ Ở TRUYỀN THỐNG

Trong quý I-2003, Cục Bảo tồn Bảo tàng phối hợp với Đại học Nữ Chiêu Hoà (Nhật Bản) đã tổ chức 2 cuộc Hội thảo - Tập huấn về tu bổ nhà ở truyền thống tại tỉnh Thanh Hoá và tỉnh Tiền Giang. Các học viên tham dự Hội thảo - Tập huấn về tu bổ ngôi nhà truyền thống, tại tỉnh Thanh Hoá, gồm có đại diện các bảo tàng, ban quản lý di tích và thợ mộc có kinh nghiệm tu bổ di tích thuộc 8 tỉnh phía Bắc (Tuyên Quang, Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Hoà Bình, Thái Nguyên, Hải Phòng, Hà Tĩnh, Thanh Hoá); tại tỉnh Tiền Giang, là 9 tỉnh phía Nam (Bến Tre, Trà Vinh, Cà Mau, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Đồng Tháp, Bình Dương, Bà Rịa-Vũng Tàu, Tiền Giang). Tại Hội thảo - Tập huấn, các chuyên gia Việt Nam và Nhật Bản cùng đại diện các cơ quan đã phối hợp với Cục Bảo tồn Bảo tàng trong quá trình thực hiện dự án điều tra nhà ở truyền thống (Viện Nghiên cứu Kiến trúc (Bộ Xây dựng), Trung tâm Tu bổ di tích (Bộ Văn hoá Thông tin), Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, Trường Đại học Kiến trúc thành phố Hồ Chí Minh) đã trình bày nhiều báo cáo chuyên đề về tu bổ các ngôi nhà ở truyền thống và trực tiếp hướng dẫn thảo luận tại các công trường tu bổ. Hai cuộc Hội thảo-Tập huấn này, cùng với các cuộc Hội thảo - Tập huấn cùng chủ đề đã được tổ chức trước đây (tại Hội An, Bắc Ninh, Nam Định, Đồng Nai), đã góp phần bổ sung nhiều kinh nghiệm quý báu về các quy trình và kỹ thuật tu bổ một loại hình di tích - nhà ở truyền thống nói riêng, các di tích lịch sử, văn hoá nói chung.

P.V.

